

Bản án số: 138/2024/HSST
Ngày 18/12/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÊ LINH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Duệ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Dương Thị Kim Ln.

2/ Ông Kiều Xuân Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Đạo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mê Linh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh tham gia phiên tòa:

Ông Đàm Duy Thức - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mê Linh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 144/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **C**, sinh năm 1981. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: , huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc. Nghề N4: Lo động tự do; Văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông T (chết); Con bà T; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Vợ là N; Có 03 con, con lớn sinh năm 2005, con nhỏ sinh năm 2013; Theo danh chỉ bản số 420, do Công an huyện Mê Linh lập ngày 11/11/2024 và trích lục tiền án, tiền sự số 64723xxx/2024/PV06 ngày 06/12/2024 của Phòng hồ sơ Công an thành phố Hà Nội thì bị cáo: Không có tiền sự, không có tiền án. Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Ông **N**, sinh năm 1964; Địa chỉ: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. (Chết ngày 18/9/2024).

** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*

1. Bà **G**, sinh năm 1960 (vợ ông N).

Địa chỉ: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

2. Anh **S**, sinh năm 1987 (Con ông N).

Địa chỉ: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

3. Chị **S**, sinh năm 1996 (Con ông N).

Địa chỉ: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.

** Người đại diện ủy quyền của những người đại diện hợp pháp:* Ông **K**, sinh năm 1959 (Em trai ông N). Địa chỉ: , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Năm 2024, anh N1, sinh năm 1981; trú tại , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xây nhà mới nên đã thuê anh T2, sinh năm 1977; trú tại , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội xây dựng công trình nhà ở cho mình. Quá trình xây dựng, anh T2 thuê khoán anh T3, sinh năm 1973; trú tại , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội thi công phần cốt pha tại công trình. Để thi công phần cốt pha anh T3 đã thuê C, sinh năm 1981; trú tại , huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc khoảng 50m tấm bê cốt pha bằng kim loại có chiều rộng 50cm và có chiều dài từng tấm khác nhau. Sau khi đã hoàn tất việc đổ bê tông tại tầng 3, thợ của anh T2 đã dỡ các tấm bê cốt pha và xếp gọn tại tầng 3 của công trình. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 17/9/2024, tổ thợ của anh T2 gồm: ông H, sinh năm 1971; ông S, sinh năm 1964; ông Đ, sinh năm 1972; ông N4, sinh năm 1968; ông N, sinh năm 1964; bà B, sinh năm 1973; anh T5, sinh năm 1986 đến công trình nhà anh N1 để thi công chát và hoàn thiện. Cũng trong thời gian này C và ông L, sinh năm 1968; trú tại , huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc đến thu dọn các tấm bê cốt pha trên tầng 3 về. Khi dọn dẹp các tấm bê cốt pha trên mái tầng 3 công trình, C có thông báo cho đội thợ xây nội dung: “*Đừng ai ra nhé, ra thì hô lên*”. Quá trình đẩy các tấm bê cốt pha từ trên tầng xuống, C không đặt biển cảnh cáo và không căng dây cảnh báo nguy hiểm khu vực làm việc. Clàm ở trên tầng 3 dùng tay đẩy mạnh các tấm bê cốt pha từ tầng 3 xuống đồng sát phía trước tại công trình, còn ông L sẽ bê các tấm bê cốt pha đặt lên xe cho ra đường. Khi ông L đang bê tấm bê cốt pha thứ 13 ra xe, C nghĩ rằng không có ai ở dưới, không chú ý quan sát nên đã đẩy tấm bê cốt pha thứ 14 từ trên tầng 3 xuống đồng sát làm tấm bê cốt pha rơi trúng vào đầu ông N đang đi bộ ở dưới chân công trình. Ông N được mọi người đưa đến Bệnh viện cấp cứu. Tuy nhiên do chấn thương sọ não nặng đến ngày 18/9/2024, ông N tử vong.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mê Linh đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng liên quan, trưng cầu giám định pháp y tử thi nạn nhân N. Kết quả như sau:

* *Kết quả khám nghiệm hiện trường*: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc được xác định tại công trình đang xây dựng (nhà ở) của gia đình ông N1 ở , huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội. Công trình nhà ở đang xây có tổng diện tích khoảng 144m² đang được xây dựng 3 tầng phía Đông tiếp giáp với khu đất trống nhà bà L1; phía Tây, phía Nam tiếp giáp với cánh đồng lúa; phía Bắc tiếp giáp với đường bê tông.

Phía trước ngôi nhà hướng Bắc của nhà ông N1 có 01 đồng cát. Phía trên đồng cát có 01 tấm kim loại hình chữ nhật, mặt phía trên của tấm kim loại màu đỏ, tấm kim loại có kích thước (200 x 49,5 x 4,5) cm nằm dọc với ngôi nhà đang xây dựng; phần đầu phía Nam của tấm kim loại cách mép bậc cửa ra vào 188cm; cách tường phía Đông 148cm. Cách vị trí tấm kim loại 115cm về phía Tây trên mặt đồng cát có thềm, bám dính chất màu nâu đỏ trên diện (0,9 x 0,3)cm. Tâm chất màu nâu đỏ cách mép bậc cửa ra vào phía Nam 308cm, cách tường phía Đông 315cm.

Phía trên mặt sàn tầng 3 được xây dựng tường gạch cao 108cm ở phía Đông, phía Tây và phía Nam, tường được dùng để lợp mái. Tại phía Bắc của sàn được làm ban công đưa ra phía bên ngoài, ban công KT (308 x 112)cm. Trên mặt tường phía ngoài của ban công được dựng giá đỡ kéo dây cáp để vận chuyển nguyên vật liệu. Phần ròng rọc trên đỉnh giá đỡ có dây cáp nối với máy kéo phía dưới trên mặt đồng cát. Phía trên mặt ban công được xếp 03 tấm kim loại theo chiều dọc của ngôi nhà. Phía bên trong

trên mặt sàn có 09 tấm kim loại xếp dựng tương đối gọn gàng. Giáp tường phía Đông được xếp 02 tấm kim loại. Các tấm kim loại ở trên mặt sàn tầng 03 có kích thước (200 x 49,5 x 4,5)cm. Ngoài các tấm kim loại trên ở khu vực này còn một số cọc tre, tấm ván gỗ, gạch và các đồng cát nhỏ. Theo lời khai của Ccho biết vị trí đứng ném tấm kim loại trên mặt sàn mái tầng 03 tại khu vực vị trí ban công của mặt sàn mái tầng 03. Tiến hành đo từ vị trí mặt sàn ban công mái tầng 03 (vị trí ném tấm kim loại xuống) xuống vị trí tấm kim loại trên đồng cát ở phía trước công trình là 12,5m.

Ngoài những đặc điểm đã mô tả trên mở rộng khám nghiệm hiện trường không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ việc.

** Kết quả xác minh thương tích của nạn nhân N:*

- Xác minh thương tích tại bệnh viện Đa khoa khu vực Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc: Bệnh nhân N vào viện lúc 07 giờ 28 phút ngày 17/9/2024 trong tình trạng bất tỉnh, tím tái toàn thân, ngừng tim, ngừng thở; mạch cảnh, mạch bẹn hai bên không bắt được, đồng tử hai bên giãn tối đa, điện tâm đồ trên Monitor là đường đẳng điện. Vùng trán đỉnh có vết thương đang rỉ máu, bờ mép sắc gọn nhiều dị vật bắn. Bệnh nhân được chẩn đoán ngừng tuần hoàn ngoại viện được cấp cứu theo theo phác đồ. Đến 07 giờ 33 phút cùng ngày bệnh nhân có tim trở lại, đến 08 giờ 30 phút cùng ngày bệnh nhân hôn mê thở theo bóp bóng huyết áp 140/90, mạch 112 lần/phút, spO2 99%, tim nhịp đều, phổi thông khí đều hai bên; bệnh nhân được chuyển Bệnh viện Việt Đức điều trị tiếp.

- Xác minh thương tích tại bệnh viện Việt Đức: Bệnh nhân N vào viện lúc 09 giờ 15 phút ngày 17/9/2024 trong tình trạng hôn mê sâu, bóp bóng qua nội khí quản, GLsgow 03 điểm, đồng tử 02 bên giãn tối đa. Phản xạ ánh sáng âm tính, mất phản xạ khí quản, vết thương vùng đỉnh đầu kích thước (15x 01)cm, ít dị vật đất cát, cổ cổ định Colier. Ngực vững, bụng mềm, khung chậu vững, tứ chi không biến dạng. Chẩn đoán chấn thương sọ não nặng, nguy cơ tử vong cao. Gia đình bệnh nhân được Bệnh viện tư vấn, giải thích và đã đồng ý hiến tạng khi bệnh nhân bị chết não. Bệnh nhân được hồi sức tại Bệnh viện đến 14 giờ 00 phút ngày 18/9/2024 được chẩn đoán chết não đã được phẫu thuật lấy đa tạng. Bệnh nhân tử vong lúc 17 giờ 10 phút cùng ngày.

** Kết quả giám định pháp y tử thi:* Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1309/KLGĐTT-TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận:

1. Các kết quả chính:

** Kết quả khám nghiệm:*

- Nhiều vết sây sát, bầm tím da vùng đầu, mặt, ngực, hai tay và chân phải.
- Vùng đầu bị va chạm với vật tày, tày có cạnh gây: Tụ máu dưới màng cứng bán cầu đại não trái; Chảy máu Ln tỏa màng mềm bán cầu đại não hai bên; Dập não thùy đỉnh hai bên; Dập tiểu não, dập cầu não; Tụ máu não thất IV.

** Kết quả xét nghiệm, giám định khác:*

- Kết luận giám định Mô bệnh học: Phù não, phù cầu não, phù tiểu não; Cầu não, tiểu não thoái hóa trên diện rộng; Dập não, dập cầu não.

- Kết luận giám định Hóa pháp: Mẫu máu của nạn nhân N giám định: Không tìm thấy Ethanol; Mẫu máu của nạn nhân N giám định không tìm thấy các chất ma túy: Morphin, 6MAM, Heroin, Codein, Cocain, Amphetamin, Methamphetamin, MDA, MDMA, MDEA, Ketamin, LSD, THC (Cần sa); Mẫu máu, não của nạn nhân N giám định: Không phát hiện thấy các chất độc hóa chất bảo vệ thực vật, hóa chất diệt chuột, thuốc gây ngủ, an thần kinh, các alcaloid độc, chất độc bay hơi.

2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân N, sinh năm: 1964 tử vong do: Chấn thương sọ não nặng.

Tại bản kết luận giám định ADN số 234/KLGĐADN-PYHN ngày 10/10/2024 của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận: ADN thu được từ mẫu cát và tấm kim loại gửi giám định trùng với ADN của tử thi có tên N trên các locus STR đã phân tích.

* *Vật chứng thu giữ*: Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã thu giữ đồ vật, tài sản liên quan gồm: 01 tấm kim loại kích thước (200 x 49,5 x 4,5)cm; Mẫu chất màu nâu đỏ bám dính vào cát tại đồng cát trước công trình.

* *Về trách N dân sự*: Bị cáo C đã bồi thường khắc phục hậu quả cho gia đình ông N số tiền 100.000.000 đồng. Sau khi nhận tiền bồi thường đại diện gia đình ông N không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh đã truy tố Cvê tội: “Vô ý làm chết người”, theo khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 156/CT-VKS ngày 19/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo C phạm tội: “Vô ý làm chết người”.
- Áp dụng khoản 1 Điều 128; Điều b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: C tù 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.
- Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo 01 tấm kim loại kích thước (200 x 49,5 x 4,5)cm.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Mê Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mê Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo C khai nhận có hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu; Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường; Biên bản xác minh thương tích tích; Kết quả giám định pháp y tử thi; Lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại; Lời khai của người làm chứng; phù hợp với ý kiến phát biểu, lời luận tội của Viện kiểm sát và phù hợp với nội dung vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Năm 2024, anh N1 xây nhà mới nên đã thuê anh T2 xây dựng công trình nhà ở cho mình. Quá trình xây dựng, anh T2 thuê khoán anh T3 thi công phần cốt pha tại công trình. Để thi công phần cốt pha anh T3 đã thuê C khoảng 50m tấm bê cốt pha bằng kim loại có chiều rộng 50cm và có chiều dài từng tấm khác nhau. Sau

khi đã hoàn tất việc đổ bê tông tại tầng 3, thợ của anh T2 đã dỡ các tấm bê cốt pha và xếp gọn tại tầng 3 của công trình. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 17/9/2024, tổ thợ của anh T2 gồm: ông H, ông S, ông Đ, ông N4, ông N, bà B, anh T5 đến công trình nhà anh N1 để thi công chất và hoàn thiện. Cũng trong thời gian này C và ông L đến thu dọn các tấm bê cốt pha trên tầng 3 về. Khi dọn dẹp các tấm bê cốt pha trên mái tầng 3 công trình, Có thông báo cho đội thợ xây nội dung: “*Đừng ai ra nhé, ra thì hô lên*”. Quá trình đẩy các tấm bê cốt pha từ trên tầng xuống, C không đặt biển cảnh cáo và không căng dây cảnh báo nguy hiểm khu vực làm việc. Nằm ở trên tầng 3 dùng tay đẩy mạnh các tấm bê cốt pha từ tầng 3 xuống đồng sát phía trước tại công trình, còn ông L sẽ bê các tấm bê cốt pha đặt lên xe cho ra đường. Khi ông L đang bê tấm bê cốt pha thứ 13 ra xe, Nghĩ rằng không có ai ở dưới, không chú ý quan sát nên đã đẩy tấm bê cốt pha thứ 14 từ trên tầng 3 xuống đồng sát làm tấm bê cốt pha rơi đổ trúng vào đầu ông N đang đi bộ ở dưới chân công trình. Ông N được mọi người đưa đến Bệnh viện cấp cứu. Tuy nhiên do chấn thương sọ não nặng đến ngày 18/9/2024, ông N tử vong. Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 1309/KLGĐTT-TTPY của Trung tâm pháp y Hà Nội, kết luận: ..2. Kết luận: Kết luận nguyên nhân chết: Nạn nhân N, sinh năm: 1964 tử vong do: Chấn thương sọ não nặng. Hành vi của C đã phạm tội "Vô ý làm chết người". Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật Hình sự. Điều khoản này quy định: “1. Người nào vô ý làm chết người, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”.

[3] Hành vi của bị cáo C là khi dọn dẹp các tấm bê cốt pha trên mái tầng 3 công trình xuống, Có thông báo nhưng không đặt biển cảnh cáo; không căng dây cảnh báo nguy hiểm khu vực làm việc, không chú ý quan sát nên đã đẩy tấm bê cốt pha thứ 14 từ trên tầng 3 xuống đồng sát làm tấm bê cốt pha rơi đổ trúng vào đầu ông N đang đi bộ ở dưới chân công trình, dẫn đến ông N chấn thương sọ não nặng và tử vong; hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ; Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình; vụ án xảy ra là do lỗi chính của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo không có tiền án; không có tiền sự.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: sau tai nạn, bị cáo đã khắc phục toàn bộ phần thiệt hại cho người bị hại với tổng số tiền 100.000.000 đồng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn, lời khai đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn, giảm trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giúp đỡ của gia đình và chính quyền địa phương cũng có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 01 tấm kim loại kích thước (200 x 49,5 x 4,5)cm là tài sản của C, trả lại cho C.

[7] Về phần dân sự: Bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì khác; nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì những lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Phạm tội: “Vô ý làm chết người”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 128; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nghị quyết số 02/2022 ngày 07/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”.

Xử phạt: C12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo C cho UBND xã Trung Kiên, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc nơi bị cáo thường trú giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách bản án.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại C01 tấm kim loại kích thước (200 x 49,5 x 4,5)cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Công an huyện Mê Linh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mê Linh).

- Căn cứ khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 1, 3 Điều 21; Điểm a, c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Mục 1 phần I; Tiểu mục 1.3 mục 1 phần II của danh mục án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ nhà nước.

- Áp dụng: Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKS Mê Linh.
- Công an Mê Linh.
- Thi hành án Mê Linh
- Tòa án TP Hà Nội.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Huy Duệ

